

BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 05/2019



1. Vay ngoại tệ để thực hiện dự án đầu tư bị khống chế hạn mức vay

2. Cho phép thành lập Công ty có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong lĩnh vực sản xuất thiết bị y tế

3. Tài liệu kế toán nào được miễn dịch ra tiếng Việt?

4. Dừng ân hạn thuế cho dự án nhập khẩu máy móc trên 100 tỷ

5. Chấm dứt dự án đang đầu tư phải nộp lại số thuế GTGT đã được hoàn

6. Yêu cầu khi hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án có điều chỉnh tiến độ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN U&I

Trụ sở chính: Số 9 Ngô Gia Tự, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Tel: 0274 3816 289 Fax: 0274 3816 291

VP tại TP. HCM: 40 Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3

Tel: 028 3526 0103 Fax: 028 3526 0104

VP tại Hà Nội: Tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, quận Đống Đa

Tel: 024 3734 9363 Fax: 024 3734 9364

Website: www.uniaudit.vn

Vay ngoại tệ để thực hiện dự án đầu tư bị khống chế hạn mức vay như thế nào?



Công văn số 3404/NHNN-QLNH ngày 10/05/2019 của Ngân hàng Nhà nước về vốn đầu tư của dự án và hạn mức vay vốn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 12/2014/TT-NHNN, doanh nghiệp được phép vay nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư của mình.

Tuy nhiên, hạn mức vay nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư phải tuân thủ quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 12/2014/TT-NHNN.

Theo đó, số dư nợ vay trung hạn, dài hạn (gồm cả dư nợ vay trong nước) của doanh nghiệp để phục vụ dự án tối đa **KHÔNG** vượt quá phần chênh lệch giữa tổng vốn đầu tư và vốn góp của doanh nghiệp ghi trong giấy chứng nhận đầu tư.

Chẳng hạn, tổng vốn đầu tư của dự án là 5 triệu USD, trong đó doanh nghiệp đã góp 2 triệu USD thì hạn mức vay nước ngoài tối đa để thực hiện dự án đó là 3 triệu USD (= 5 triệu USD - 2 triệu USD).

Lưu ý thêm, khi thực hiện hoạt động vay nước ngoài, doanh nghiệp có trách nhiệm tuân thủ các quy định hiện hành về vay, trả nợ nước ngoài đối với doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh và các quy định khác có liên quan.

Cho phép thành lập Công ty có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực sản xuất thiết bị y tế



Công văn số 2933/BKHĐT-ĐTNN ngày 07/05/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về điều kiện thành lập công ty sản xuất trang thiết bị y tế.

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Biểu cam kết thương mại dịch vụ của Việt Nam trong Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) chỉ áp dụng đối với các ngành dịch vụ mà không điều chỉnh đối với các ngành sản xuất.

Đối với ngành "sản xuất trang thiết bị y tế" **KHÔNG** thuộc phạm vi điều chỉnh của **Biểu cam kết thương mại dịch vụ** của Việt Nam trong WTO. Đồng thời, pháp luật Việt Nam không có quy định cấm hay hạn chế đối với việc nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực sản xuất (Điều 6 Luật Đầu tư 2014).

Tuy nhiên, đây là lĩnh vực quản lý chuyên ngành, vì vậy Bộ Kế hoạch yêu cầu trao đổi với Bộ Y tế để được hướng dẫn.

Thủ tục cho nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế được quy định tại Điều 22 Luật Đầu tư 2014 và Điều 44 Nghị định 118/2015/NĐ-CP.

Tài liệu kế toán nào được miễn dịch ra tiếng Việt ?

Công văn số 4942/BTC-QLKT ngày 26/04/2019 của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn, chứng từ kế toán.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Kế toán số 88/2015/QH13, "**CHỨNG TỪ KẾ TOÁN**" là những giấy tờ và vật mang tin phản ánh nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh và đã hoàn thành, làm căn cứ ghi sổ kế toán.

"**HÓA ĐƠN**" thuộc một trong những chứng từ kế toán do tổ chức, cá nhân bán hàng, cung cấp dịch vụ lập, ghi nhận thông tin bán hàng, cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật (khoản 1 Điều 20 Luật Kế toán).

Chứng từ kế toán nếu được ghi bằng tiếng nước ngoài thì khi sử dụng để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính (BCTC) ở Việt Nam phải được dịch các nội dung chủ yếu quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Kế toán ra tiếng Việt. Bản dịch ra tiếng Việt phải đính kèm với bản chính bằng tiếng nước ngoài.

Riêng các tài liệu kèm theo chứng từ kế toán bằng tiếng nước ngoài như các loại hợp đồng, hồ sơ kèm theo chứng từ thanh toán, hồ sơ dự án đầu tư, báo cáo quyết toán được miễn dịch ra tiếng Việt trừ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền (khoản 5 Điều 5 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP).



Từ 20/05/2019, dừng ân hạn thuế cho dự án nhập khẩu máy móc trên 100 tỷ

Công văn số 5167/BTC-CST ngày 06/05/2019 của Bộ Tài chính về việc gia hạn thời hạn nộp **THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)** khâu nhập khẩu.

Theo Bộ Tài chính, tại phiên họp thường kỳ tháng 11/2018, Chính phủ đã thống nhất dừng thực hiện giải pháp gia hạn nộp thuế và hoàn thuế GTGT của **Nghị quyết số 63/NQ-CP** ngày 25/08/2014 (áp dụng cho dự án có trị giá nhập khẩu máy móc thiết bị **TỪ 100 TỶ ĐỒNG TRỞ LÊN**) và giao Bộ này ban hành văn bản hướng dẫn.

Theo đó, Bộ Tài chính đã ban hành **Thông tư số 18/2019/TT-BTC** để bãi bỏ Thông tư 134/2014/TT-BTC nhằm dừng áp dụng chính sách ân hạn và hoàn thuế GTGT nhanh cho các dự án đầu tư có trị giá nhập khẩu máy móc thiết bị từ 100 tỷ đồng trở lên kể từ ngày 20/05/2019.

Đối với các hồ sơ xin ân hạn đã nộp cho cơ quan hải quan trước ngày 20/05/2019 thì vẫn được giải quyết ân hạn nộp theo quy định tại **Thông tư số 134/2014/TT-BTC**.





Chấm dứt dự án đang đầu tư phải nộp lại số thuế GTGT đã được hoàn

Công văn số 1386/TCT-DNL ngày 16/04/2019 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án.

Theo quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 **Thông tư số 130/2016/TT-BTC**, trường hợp doanh nghiệp chấm dứt dự án đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động, chưa phát sinh thuế đầu ra thì phải truy nộp lại số thuế GTGT đầu vào đã được hoàn.

Tuy nhiên, nếu có phát sinh bán tài sản chịu thuế GTGT của dự án thì được miễn truy nộp lại số thuế GTGT được hoàn tương ứng của tài sản bán ra.

Đối với số thuế GTGT của dự án chưa được hoàn đến thời điểm chấm dứt dự án, doanh nghiệp không được đề nghị khấu trừ, hoàn thuế.



Yêu cầu khi hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án có điều chỉnh tiến độ

Công văn số 1739/TCT-CS ngày 03/05/2019 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế GTGT dự án đầu tư.

Theo Công văn này, đối với dự án đầu tư có điều chỉnh tiến độ thực hiện nếu doanh nghiệp đã làm thủ tục điều chỉnh dự án theo đúng pháp luật đầu tư và đã có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đồng thời không thuộc trường hợp phải chấm dứt hoạt động dự án thì được xem xét giải quyết hoàn thuế GTGT.



IN PROGRESS

LƯU Ý:

“Bản tin này được thực hiện nhằm cung cấp thêm thông tin cho quý khách hàng. Mặc dù chúng tôi rất chú trọng tới vấn đề đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên những thông tin được cung cấp thông qua bản tin này không mang tính toàn diện tuyệt đối và quý khách hàng nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi áp dụng”